

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 113/2021/HS-ST
Ngày 17-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Diệu Huế.

Ông Nông Thế Hạp.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 02/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021 đối với bị cáo: Triệu Đức L, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 29 tháng 4 năm 199x tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn Đ và bà Đoàn Thị Nh; Vợ: Chu Thị L; Con: Có 01 con sinh năm 201x; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 02/7/2021 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nông Văn L, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Đàm Văn H, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm B, xã Ng, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn Đg, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm N, xã Ng, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h10 phút ngày 02/7/2021, tổ công tác Công an thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Triệu Đức L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện và tạm giữ trong túi quần bên trái L đang mặc 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có chứa 02 (hai) gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, L khai nhận là Heroine để sử dụng và bán. Tạm giữ 846.000đ (tám trăm bốn mươi sáu nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, bàn phím bấm, số IMEI 1: 358625103687242; IMEI 2: 358625103687259 đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ, vật chứng cùng đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 0,14g (không đầy mười bốn gam) và trích lấy mẫu vật gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 273/GĐMT ngày 20/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Đức L khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2020. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. Trung bình mỗi ngày sử dụng 02 lần, mỗi lần 01 (một) gói đương đương với số tiền 100.000đ. L khai số ma túy bị thu giữ là do L mua với một người đàn ông tên là G (G) nhà ở khu vực chợ trâu bò mới (không biết rõ địa chỉ cụ thể) từ 04 đến 05 lần, mỗi lần từ 200.000đ đến 300.000đ. Sau đó về chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ ngày 30/6/2021 cho đến ngày bị bắt, L đã bán ma túy cho những người sau: Nông Văn L 07 lần, mỗi lần 100.000đ; Đàm Văn H 02 lần, mỗi lần 100.000đ; Hoàng Văn Đ 02 lần, mỗi lần 100.000đ. Ngoài ra còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ. Địa điểm bán ma túy tại nhà Vi Văn T, sinh năm 197x, trú tại Tổ x, thị trấn Tr, huyện T và đoạn đường đằng sau Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp gặp bị cáo hoặc gọi điện hẹn địa điểm để mua ma túy

Về tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 846.000đ do bán ma túy mà có; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán ma túy.

Đối với người đàn ông tên G (hay G), Cơ quan điều tra xác định được là Lục Văn D, sinh năm 198x, trú tại Tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T. Sau nhiều lần xác minh không có mặt ở địa phương, ngày 25/10/2021, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét số 07 ngày 12/8/2021 đối với Lục Văn D. Quá trình khám xét thu giữ được 01 (một) gói ma túy và một số đồ vật có liên quan. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Triệu Đức L và Lục Văn D. L khai nhận người bán ma túy cho L không phải là D, nhưng có trùng số điện thoại mà L gọi để mua ma túy. Lục Văn D khai nhận không được bán ma túy cho Triệu Đức L lần nào, nhưng thừa nhận

bản thân dùng số điện thoại như bị cáo L khai. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an huyện đã ra quyết định khởi tố bị can D ở một vụ án khác.

Đối với Vi Văn T, có cho Triệu Đức L ở nhờ nhà mẹ đẻ mấy hôm vì là người cùng quê với mẹ T. Mặt khác trong thời gian L ở nhờ thì mẹ của T cũng đang điều trị tại Trung tâm Y tế huyện. Còn T với vợ thuê trọ cách nhà mẹ đẻ khoảng 300m. Vì vậy chỉ có một mình L ở nhà, việc L bán ma túy trong nhà mẹ đẻ T không biết. Cả L và những người làm chứng đều khẳng định trong quá trình giao dịch mua bán ma túy chỉ có L với người nghiện đến mua biết, ngoài ra không có ai chứng kiến việc mua bán trên.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSTK ngày 01/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Triệu Đức L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2020, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. Ngày 28/6/2021, sau khi gặp T có đặt vấn đề ở nhờ mấy hôm và được T đồng ý. Trong thời gian ở nhờ không có mặt T ở đó, chỉ thi thoảng T mới lên gặp L. Vì vậy, khi bị cáo bán ma túy cho những người nghiện T hoàn toàn không biết và L cũng không nói cho T biết việc bán ma túy tại nhà T. Trước khi bị bắt, bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên sau: Nông Văn L, Đàm Văn H, Hoàng Văn Đ. Mỗi lần bán với giá 100.000đ/gói, hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp gặp bị cáo hoặc gọi điện hẹn địa điểm để mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Đức L từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ, 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ bao thuốc lá; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 846.000đ. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng. Truy thu bị cáo số tiền 254.000đ để sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 15h10 phút ngày 02/7/2021, tổ công tác Công an thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Triệu Đức L có hành vi tàng trữ trái phép 0,14g ma túy, loại Heroine. Mục đích bị cáo tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên sau: Nông Văn L, Đàm Văn H, Hoàng Văn Đ. Mỗi lần bán với giá 100.000đ/gói, hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp gặp bị cáo hoặc gọi điện hẹn địa điểm để mua ma túy.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các loại tội phạm khác ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên là các tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình. Căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Đối với Lục Văn D, hiện nay Cơ quan điều tra đã xử lý D ở một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này là có căn cứ.

[5]. Đối với Vi Văn T, có cho Triệu Đức L ở nhờ nhà mẹ đẻ mấy hôm nhưng không biết L bán trái phép chất ma túy. Vì vậy Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện không xử lý hình sự đối với T là có căn cứ.

[6]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy cùng 02 mảnh giấy bạc và 01 vỏ bao thuốc lá; Số tiền 846.000đ và 01 điện thoại di động liên quan đến tội phạm nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Đức L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Triệu Đức L 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 02/7/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Triệu Đức L xảy ra ngày 02/7/2021”;

- Tịch thu phát mại súng quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 846.000đ;

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 254.000đ do bị cáo thu lợi bất chính mà có.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 02/11/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Triệu Đức L phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Chí Viễn (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nông Văn Tùng

